TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/DS-ST
Ngày: 10-02-2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng góp hụi và bảo lãnh"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Huỳnh Văn Hoàn.

- Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trong các ngày 06 và 10 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 502/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi và bảo lãnh" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 383/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-DS ngày 06/01/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1949. Địa chỉ: tổ 11, ấp L, xã N, huyện C, tỉnh TG. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Phan Thị X, sinh năm 1964. Địa chỉ: tổ 11, ấp L, xã N, huyện C, tỉnh TG. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp L, xã N, huyện C, tỉnh T. (Xin vắng mặt)

2. Ông Huỳnh Văn Thanh D, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp L, xã N, huyện C, tỉnh T. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/7/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Bà Huỳnh Thị D trình bày: Do chỗ quen biết, tin tưởng nhau nên bà có

bảo lãnh cho bà Phan Thị X vay của ông Nguyễn Văn T số tiền 200.000.000 đồng, vay của ông Huỳnh Văn Thanh D 10 chỉ vàng 24kr. Ngoài ra, bà Xây còn tham gia chơi hụi và còn nợ tiền hụi do bà làm đầu thảo như sau:

Dây hụi 5.000.000 đồng, khui ngày 10/4/2015, 04 tháng khui một lần, gồm 21 phần, hụi mãn ngày 10/12/2021, bà Xây đã hốt và còn nợ tiền hụi là 25.000.000 đồng.

Dây hụi 10.000.000 đồng, khui ngày 10/11/2015, 04 tháng khui một lần, gồm 16 phần, hụi mãn ngày 10/5/2023, bà Xây đã hốt hụi và còn nợ tiền hụi là 50.000.000 đồng.

Dây hụi 10.000.000 đồng, khui ngày 10/01/2018, 04 tháng khui một lần, gồm 20 phần, hụi mãn ngày 10/6/2024, bà Xây đã hốt hụi và còn nợ tiền hụi là 110.000.000 đồng.

Nay bà yêu cầu bà Xây trả cho bà 200.000.000 đồng, 10 chỉ vàng 24k (Tiền, vàng vay dùm) và 60.000.000đ tiền hụi mà bà đã đóng choàng thay cho bà Xây. Đối với tiền tính lãi suất bà không yêu cầu.

Bị đơn bà Phan Thị X trình bày: Bà thừa nhận có tham gia chơi 03 dây hụi như bà Dộp trình bày. Đối với dây hụi 5.000.000 đồng bà đã đóng hụi xong, còn 02 dây hụi 10.000.000 đồng hiện bà còn nợ 11 phần là 110.000.000 đồng, bà Dộp đã choàng cho bà 06 phần là 60.000.000 đồng, còn lại 05 phần là 50.000.000 đồng chưa đến kỳ đóng hụi. Bà thừa nhận trước đây bà có nhờ bà Dộp vay dùm 10 chỉ vàng 24k nhưng đến ngày 20/4/2022 thì bà và bà Dộp thống nhất viết biên nhận để xác định bà còn nợ bà Dộp 200.000.000 đồng bao gồm cả tiền nợ hụi và nợ vàng. Nay bà chỉ đồng ý trả cho bà Dộp 200.000.000 đồng và xin trả dần trong thời hạn 05 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn Thanh D và Nguyễn Văn T có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt ông Dũng và ông Thái.

[2] Nguyên đơn bà Huỳnh Thị D khởi kiện bị đơn bà Phan Thị X về việc "Tranh chấp hợp đồng bảo lãnh và hợp đồng góp hụi", bà Xây có địa chỉ cư trú tại ấp Long Qưới, xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[3] Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và ý kiến phản bác của bị đơn thì thấy rằng:

[3.1] Đối với yêu cầu đòi bà Phan Thị X trả số tiền hụi 60.000.000 đồng đã choàng thay, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Xây thừa nhận có tham gia chơi hụi do bà Dộp làm đầu thảo, tính đến nay (Ngày 06/02/2023) bà Dộp đã đóng choàng thay là 60.000.000đ. Do vậy, bà Dộp khởi kiện đòi bà Xây trả số tiền hụi 60.000.000đ là có căn cứ nên chấp nhận. Riêng đối với 05 phần hụi tổng cộng là 50.000.000 đồng, của 02 dây hụi 10.000.000 đồng chưa đến kỳ đóng hụi nên bà Dộp chưa yêu cầu bà Xây trả là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

[3.2] Đối với yêu cầu bà đòi Xây trả 10 chỉ vàng 24k, tại bản tự khai ngày 28/12/2022 và tại phiên tòa bà Xây thừa nhận có nhờ bya Dộp vay dùm 10 chỉ vàng 24kr, điều này cũng phù hợp với giấy nợ ngày 23/3^{âl} thể hiện bà Dộp có vay dùm cho bà Xây 10 chỉ vàng 24k của ông Huỳnh Văn Thanh D và tại bản tự khai ông Dũng xác nhận bà Dộp có bảo lãnh cho bà Xây vay 10 chỉ vàng 24k và bà Dộp đã trả thay số vàng trên cho bà Xây. Do đó, buộc bà Xây phải có nghĩa vụ trả lại 10 chỉ vàng 24k cho bà Dộp là có căn cứ.

[3.3] Đối với yêu cầu đòi bà Xây trả số tiền 200.000.000 đồng, tuy bà Xây không thừa nhận việc bà Dộp vay của ông Nguyễn Văn T dùm cho bà, bà Xây cho rằng giấy biên nhận nợ 200.000.000 đồng do bà viết ngày 20/4/2022 là bao gồm cả tiền hụi và 10 chỉ vàng 24k. Xét thấy, lời khai nại của bà Xây là không có căn cứ, bởi lẽ tại giấy biên nhận ngày 20/4/2022 do bà Xây viết có ghi rõ nội dung "Chị 5 Dộp có hỏi dùm tôi tên Phan Thị X số tiền là 200.000.000 đồng", trong giấy biên nhận không có ghi nợ tiền hụi và 10 chỉ vàng 24k, nên có căn cứ xác định bà Dộp có vay dùm cho bà Xây 200.000.000 đồng. Mặc khác, tại bản tự khai của ông Nguyễn Văn T xác định bà Dộp đã trả thay cho bà Xây số tiền trên, nên bà Xây phải có nghĩa vụ trả lại cho bà Dộp 200.000.000 đồng.

Từ những nhận định trên, xét thấy bà Dộp yêu cầu bà Xây trả 60.000.000 đồng tiền hụi, 10 chỉ vàng 24k và 200.000.000 đồng (Tiền, vàng vay dùm) là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tiền lãi suất: Tại đơn khởi kiện bà Dộp có yêu cầu bà Xây trả tiền lãi đối với 200.000.000đ, tính lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày 09/10/2021 đến ngày xét xử vụ kiện, yêu cầu tính lãi đối với 10 chỉ vàng 24kr theo quy định của pháp luật kể từ ngày 21/3/2021 đến ngày xét xử vụ kiện.Tuy nhiên, tại phiên tòa bà Dộp thay đổi yêu cầu khởi kiện và không yêu cầu trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Đối với việc bà Xây xin được trả dần trong thời 05 năm không được bà Dộp đồng ý và cũng không phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự. Do vậy, buộc bà Xây phải có nghĩa vụ trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Trả lại tiền tạm ứng án phí lại cho nguyên đơn nhưng nguyên đơn được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không xét trả lại tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

[9] Giá vàng tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 5.350.000đ/01 chỉ vàng 24k (Để tính án phí)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 , khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, Điều 335, Điều 340, 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị D. Buộc bà Phan Thị X có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Thị D 10 chỉ vàng 24k và 260.000.000 đồng, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Phan Thị X phải chịu 15.675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHA DS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan